

PHỤ LỤC 2

PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT 08 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐƯỢC THAY THẾ BẰNG THÔNG TIN, DỮ LIỆU

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / 9/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. CƠ SỞ TÁI CẤU TRÚC QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DỰA TRÊN DỮ LIỆU

I. Phân tích, đánh giá hiện trạng quy trình thực hiện thủ tục hành chính

Hiện trạng quy trình thực hiện 08 thủ tục hành chính cho thấy một số tồn tại cần được khắc phục để nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Các vấn đề này bao gồm sự chưa đồng bộ trong hướng dẫn, yêu cầu về hồ sơ và khả năng tối ưu hóa của hệ thống dịch vụ công trực tuyến.

Về yêu cầu hồ sơ và khai thác dữ liệu: Thành phần hồ sơ yêu cầu tổ chức, cá nhân phải cung cấp bản chính hoặc bản sao đối với giấy tờ có trích xuất từ cơ sở dữ liệu. Trong khi đó, quy định tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ quy định hồ sơ này có thể được thay thế thông qua khai thác dữ liệu tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được thiết lập.

Hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến hiện tại còn nhiều vấn đề cần nâng cấp, cải thiện nhằm nâng cao hiệu suất trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Mẫu đơn điện tử (E-form) chưa được tối ưu để tự động điền các thông tin cơ bản của người dân, doanh nghiệp khi đăng nhập bằng tài khoản VNeID của tổ chức, cá nhân.

Ngoài ra, cán bộ thụ lý hồ sơ cần có khả năng thực hiện toàn bộ quy trình thẩm định và giải quyết hồ sơ (như thông báo hồ sơ không đủ điều kiện, phiếu hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, trả kết quả giải quyết) trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính mà không cần thông qua hệ thống thứ ba, nhằm tiết kiệm thời gian và nâng cao hiệu quả công việc.

Quá trình tiếp nhận, giải quyết và xử lý hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử trong thời gian qua đã chứng minh được tính khả thi, đáp ứng đầy đủ các điều kiện cần thiết để cung cấp dịch vụ công trực tuyến, bao gồm cả dịch vụ công trực tuyến toàn trình, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Những phân tích trên là cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp tái cấu trúc quy trình, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình - liền mạch - thực chất, bảo đảm sự thuận tiện tối đa cho người dân và tổ chức.

II. Căn cứ thực hiện tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính

Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ về việc quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu;

Kế hoạch số 05-KH/BCĐ ngày 15/7/2026 của Ban Chỉ đạo của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số triển khai thực hiện

Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

B. PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC

1. Thủ tục hành chính

TT	Tên thủ tục hành chính
1	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng hoặc của nhóm người sử dụng đất chung, nhóm chủ sở hữu tài sản chung gắn liền với đất; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp
2	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên
3	Thủ tục đăng ký khai sinh
4	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân
5	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh
6	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
7	Sử dụng tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của nhà nước
8	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, bảng-rôn

2. Cấp giải quyết: Cấp tỉnh, cấp xã.

3. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

4. Phí/lệ phí: Theo quy định hiện hành.

5. Kết quả rà soát, đánh giá thành phần hồ sơ:

Thành phần hồ sơ cần quy định cụ thể để thực thi Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, phù hợp với Luật Giao dịch điện tử và các quy định khác có liên quan.

5.1. Phương án tái cấu trúc, đơn giản hóa đối với mẫu đơn, tờ khai, giấy tờ tùy thân xuất trình trong giao dịch bằng hồ sơ điện tử

STT	Tên TTHC	Phương án tái cấu trúc	Phương án thay thế bằng Hồ sơ điện tử	Kết nối chia sẻ dữ liệu và số hóa hồ sơ
1	Mẫu điện tử tương tác	Cắt giảm không cần nộp bản giấy	- Công dân kê khai trực tuyến đối với các thông tin chưa khai thác được và các thông tin khác phục vụ việc tra cứu thông tin theo biểu mẫu. - Công dân đăng nhập Cổng dịch vụ công quốc gia bằng Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) đề nghị giải quyết thủ tục hành chính thì không phải thực hiện ký số biểu mẫu điện tử tương tác.	CSDL quốc gia về dân cư
2	Giấy tờ chứng minh nhân dân (Hộ chiếu/CCCD) (Xuất trình)	Cắt giảm	Các thông tin cá nhân trong Hộ chiếu, Căn cước công dân đã có trong CSDL quốc gia về dân cư, CSDL hộ tịch điện tử, sẽ được hệ thống điền tự động thì người yêu cầu không phải tải lên (trực tuyến).	CSDL quốc gia về dân cư;
3	Văn bản ủy quyền (trường hợp nộp ủy quyền)	Không cắt giảm	Công dân nộp trong trường hợp có ủy quyền.	Không có nguồn dữ liệu thay thế, phải tuân thủ Nghị định 118/2025/NĐ-CP và quy định về dữ liệu chủ sở hữu giấy tờ

5.2. Phương án tái cấu trúc, đơn giản hóa thành phần hồ sơ thông qua phương án sử dụng dữ liệu

STT	Tên TTHC	Loại giấy tờ	Phương án thay thế bằng Hồ sơ điện tử	Tên dữ liệu khai thác
1	Đăng ký biến động đối với trường hợp thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng hoặc của nhóm người sử dụng đất chung, nhóm chủ sở hữu tài sản chung gắn liền với đất; quyền sử dụng đất xây dựng công trình trên mặt đất phục vụ cho việc vận hành, khai thác sử dụng công trình ngầm, quyền sở hữu công trình ngầm; bán tài sản, điều chuyển, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo kết quả giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai hoặc bản án, quyết định của Tòa án, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành; quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai; nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do xử lý tài sản thế chấp	Giấy chứng nhận kết hôn/ văn bản về ly hôn	Sử dụng dữ liệu điện tử được chia sẻ từ CSDL dữ liệu hộ tịch	CSDL hộ tịch điện tử
		Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	Sử dụng dữ liệu điện tử được chia sẻ từ CSDL dữ liệu hộ tịch	CSDL dữ liệu hộ tịch
		Quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân, quyết định về thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành	CSDL về bản án, quyết định	CSDL về bản án, quyết định
		Quyết định hoặc phán quyết của Trọng tài thương mại Việt Nam về giải quyết tranh chấp giữa các bên phát sinh từ hoạt động thương mại liên quan đến đất đai	CSDL về bản án, quyết định	CSDL về bản án, quyết định
		Văn bản thỏa thuận về việc thay đổi quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo thỏa thuận của các thành viên hộ gia đình hoặc của vợ và chồng	Sử dụng dữ liệu điện tử được chia sẻ từ CSDL quốc gia về đất đai	CSDL quốc gia về đất đai

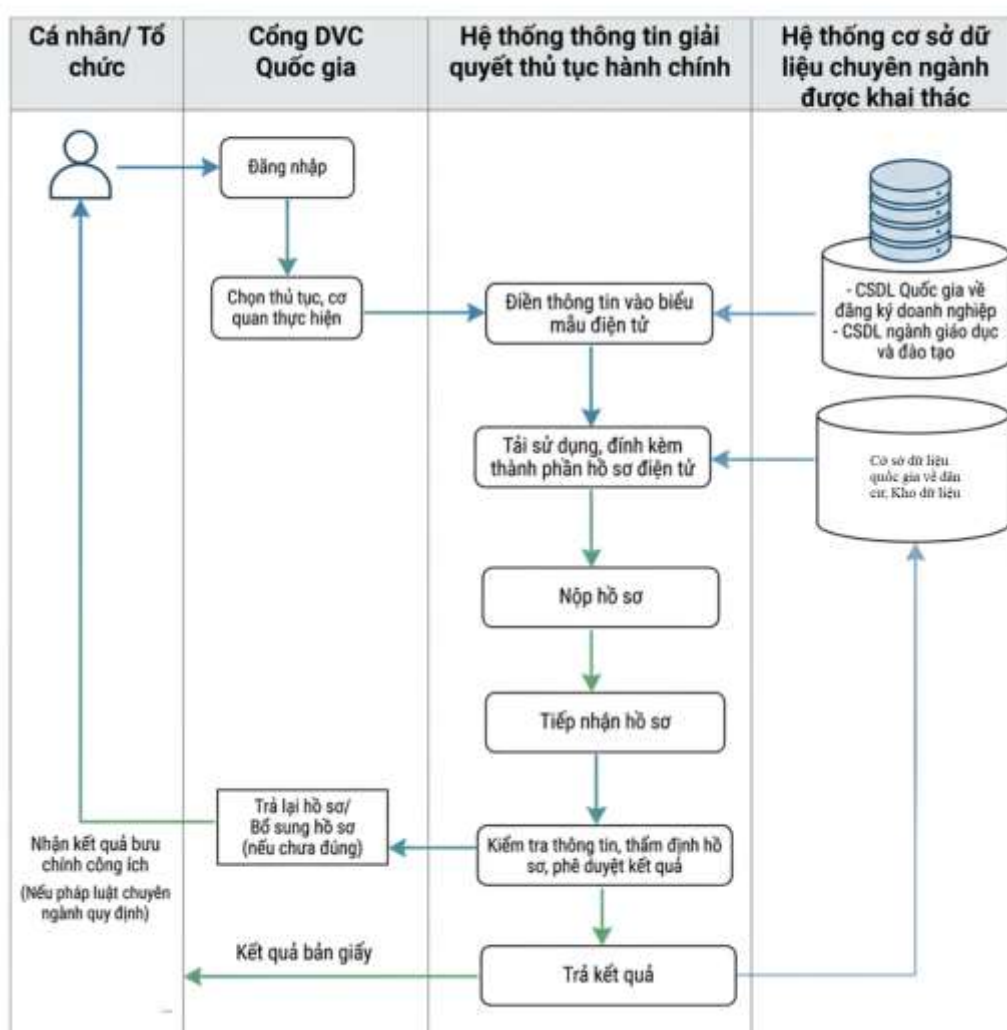
2	Đăng ký biến động đối với trường hợp đổi tên hoặc thay đổi thông tin về người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc thay đổi số hiệu hoặc địa chỉ của thửa đất; thay đổi hạn chế quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất hoặc có thay đổi quyền đối với thửa đất liền kề; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên	Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Thẻ Căn cước; Thông tin về cư trú	CSDL quốc gia về dân cư	CSDL quốc gia về dân cư
3	Thủ tục đăng ký khai sinh	Giấy chứng sinh	CSDL về khám, chữa bệnh	
4	Xác nhận tình trạng hôn nhân	Trường hợp người yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân đã có vợ hoặc chồng nhưng đã ly hôn hoặc người vợ/chồng đã chết thì phải xuất trình hoặc nộp bản sao giấy tờ hợp lệ để chứng minh	Trường hợp người yêu cầu xác nhận tình trạng hôn nhân đã có vợ/đã có chồng nhưng đã ly hôn tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền hoặc vợ/chồng đã chết và đã đăng ký khai tử tại cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền thì cơ quan đăng ký hộ tịch có trách nhiệm tra cứu, khai thác thông tin của các giấy tờ này thông qua kết nối với Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	- CSDL quốc gia về dân cư; - CSDL Hộ tịch điện tử. - Kho dữ liệu điện tử của cá nhân, tổ chức.
		Giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú trong trường hợp cơ quan đăng ký hộ tịch không thể khai thác được thông tin về nơi cư trú của công dân theo các phương thức quy	Lựa chọn tải lên hệ thống 1 trong 03 hình thức của thành phần hồ sơ này, cụ thể như sau: - Bản điện tử - Bản chứng thực điện tử - Bản sao điện tử	- CSDL quốc gia về dân cư; - CSDL Hộ tịch điện tử. - Kho dữ

		định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ	Trường hợp thông tin cá nhân trong giấy tờ này đã có trong CSDL quốc gia về dân cư; CSDL hộ tịch điện tử được hệ thống điền tự động thì không phải tải lên.	liệu điện tử của cá nhân, tổ chức.
5	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	Thành phần hồ sơ đơn giản, thực hiện Phương án sử dụng hồ sơ điện tử nêu ở mục (5.1)		
6	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thành phần hồ sơ đơn giản, thực hiện Phương án sử dụng hồ sơ điện tử nêu ở mục (5.1)		
7	Sử dụng tài liệu lưu trữ tại lưu trữ lịch sử của nhà nước	Thành phần hồ sơ đơn giản, thực hiện Phương án sử dụng hồ sơ điện tử nêu ở mục (5.1)		
8	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Sử dụng thông tin dữ liệu điện tử được chia sẻ từ CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

Ghi chú: Tổ chức, cá nhân không phải nộp các thành phần hồ sơ được phê duyệt theo phương án sử dụng dữ liệu này khi cơ sở dữ liệu đã được kết nối. Thời hạn thực hiện: Theo quyết định công bố của cơ quan có thẩm quyền).

6. Quy trình thực hiện:

6.1. Sơ đồ quy trình thực hiện



6.2. Mô tả chi tiết:

Bước 1. Nộp hồ sơ:

Cá nhân/tổ chức truy cập Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>), đăng nhập bằng tài khoản VNeID (đối với cá nhân) và chọn thủ tục hành chính, chọn cơ quan, đơn vị thực hiện.

Hệ thống tự động kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia/chuyên ngành tương ứng và điền các thông tin đã được xác thực vào E-form điện tử tương ứng với TTHC được chọn.

Cá nhân/tổ chức tải sử dụng dữ liệu đã có sẵn từ các kết quả giải quyết TTHC trước đó (nếu có) hoặc đính kèm các tài liệu đã chuẩn bị từ Kho quản lý dữ liệu Cá nhân/tổ chức lên Hệ thống. Hệ thống tự động tính phí/lệ phí và gửi yêu cầu thanh toán (nếu có).

Bước 2. Nộp phí/lệ phí: Không có phí/lệ phí.

Bước 3. Tiếp nhận hồ sơ:

Cán bộ tiếp nhận kiểm tra tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ:

Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ/không hợp lệ: hướng dẫn, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện qua Phiếu yêu cầu bổ sung gửi tới tài khoản của cá nhân trên Cổng DVC quốc gia.

Trường hợp không thuộc thẩm quyền: lập Phiếu từ chối tiếp nhận gửi tới tài khoản của cá nhân.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: tiếp nhận và chuyển hồ sơ điện tử đến cơ quan chuyên môn giải quyết theo quy trình nội bộ.

Bước 4. Thẩm định hồ sơ:

Cơ quan chuyên môn thẩm định hồ sơ điện tử theo quy định. Hệ thống cung cấp các biểu mẫu điện tử chuẩn hóa để cán bộ thụ lý sử dụng (Thông báo không đủ điều kiện giải quyết; Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ).

Kết quả giải quyết TTHC được Lãnh đạo cơ quan, đơn vị ký số trực tiếp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Hệ thống tự động chuyển kết quả đã ký số đến Bộ phận Văn thư điện tử để lấy số, vào sổ và đóng dấu điện tử. Cán bộ xác nhận kết thúc quy trình (trạng thái “Đã xử lý xong”).

Bước 5. Trả kết quả:

Hệ thống tự động chuyển kết quả giải quyết bản điện tử đến kho cơ sở dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC/VNeID.

Cán bộ Bộ phận Một cửa xác nhận trả kết quả (trạng thái “Đã trả kết quả”).

Trường hợp pháp luật chuyên ngành quy định bắt buộc hoặc cá nhân, tổ chức có yêu cầu, kết quả bản giấy được chuyển phát đến địa chỉ đăng ký thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định của pháp luật.

C. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG

1. Tác động đối với người dân

- Giảm thiểu giấy tờ và thời gian: Giảm các trường thông tin trên E-Form và không cần xuất trình giấy tờ tùy thân (CCCD/Hộ chiếu) nếu dữ liệu đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; bỏ bước đính kèm hồ sơ, công dân chỉ đính kèm văn bản ủy quyền trong trường hợp người yêu cầu là người được ủy quyền.

- Tổ chức, cá nhân không phải nộp các thành phần hồ sơ được phê duyệt theo phương án sử dụng dữ liệu này khi cơ sở dữ liệu đã được kết nối (*Thời hạn thực hiện: Theo quyết định công bố dữ liệu của cơ quan có thẩm quyền*)

- Thuận tiện, dễ theo dõi hồ sơ: Theo dõi được tiến trình xử lý hồ sơ trực tuyến. Nhận thông báo tự động qua tin nhắn điện thoại hoặc email.

- Việc trả kết quả điện tử (đến Kho cơ sở dữ liệu điện tử của tổ chức/cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia/Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, VNeID) giúp cá nhân được sở hữu kết quả giải quyết TTHC dưới dạng dữ liệu số có giá trị pháp lý, phục vụ cho các giao dịch điện tử tiếp theo.

2. Tác động đối với cơ quan có thẩm quyền giải quyết

Việc tái cấu trúc giúp nâng cao hiệu năng đáp ứng của hệ thống và giảm tải công việc thủ công nhờ việc số hóa hồ sơ, giấy tờ và tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu dùng chung.

3. Tác động đối với Bộ phận Một cửa

- Giảm áp lực khi phải tiếp nhận trực tiếp trong ngày.
- Giảm nguy cơ sai sót trong quá trình thực hiện thủ công.

4. Tác động đối với chi phí tuân thủ thủ tục hành chính

Giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính theo số lượng hồ sơ phát sinh/năm theo định mức tính toán chi phí tuân thủ được quy định tại Khoản 3 Điều 27 Thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian triển khai

- Kể từ ngày ký ban hành Quyết định.
- Đối với việc cắt giảm thành phần hồ sơ thông qua phương án sử dụng dữ liệu thì thời hạn thực hiện theo quyết định công bố của cơ quan có thẩm quyền.

2. Trách nhiệm thực hiện

2.1. Các sở, ngành:

- Các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với 08 TTHC nêu trên có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện và hướng dẫn giải quyết hồ sơ theo quy trình mới.
- Chủ trì đánh giá định kỳ và sửa đổi, bổ sung phương án trong trường hợp cần thiết.

2.2. Văn phòng UBND tỉnh (trực tiếp là Trung tâm Phục vụ hành chính công)

Phối hợp với các sở, ngành, doanh nghiệp hỗ trợ cung ứng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, trao đổi, thống nhất với bộ phận chuyên môn của các bộ, ngành. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tham mưu UBND tỉnh đề nghị các bộ, ngành cho phép thực hiện việc tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với các cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành, hệ thống phần mềm có liên quan.

- Cập nhật quy trình điện tử theo phương án tái cấu trúc tại Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.
- Hướng dẫn, tuyên truyền về phương án tái cấu trúc được phê duyệt.
- Triển khai các giải pháp kỹ thuật khác (nếu có).